

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **246/2020/HS-ST**
Ngày: 22 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiệp;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 16, 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 236/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Nguyễn Hiếu T**, sinh ngày 06/01/2001. Tại: B. Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; dân tộc: Khơme; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm L và bà Nguyễn Ngọc H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 10/6/2020 đến ngày 18/6/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tại ngoại cho đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu phố P, thị xã B, tỉnh B; có mặt

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, Lâm Nguyễn Hiếu T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 61G1- 696.XX đi từ nhà T ở phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến nhà bạn gái ở phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi T đi đến giao lộ đường Lê Hoàn và đường Võ Thị Sáu, đoạn thuộc khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình

Dương thì T thấy phía trước có bà Trần Thị Đ, sinh năm 1966 cư trú tại khu phố P, thị xã B, tỉnh B đang điều khiển xe đạp rẽ phải vào đường Võ Thị Sáu, trên cổ bà Đ có đeo 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng thì T nảy sinh ý định cướp giật tài sản của bà Đ để bán lấy tiền trả nợ. Thực hiện ý định trên, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 61G1-696.XX chạy áp sát bên trái bà Đ và nhanh chóng dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền của bà Đ, do sợi dây chuyền chưa đứt nên T dừng xe lại và giật mạnh sợi dây chuyền trên làm sợi dây chuyền bị đứt. Lúc này, T định tăng ga xe bỏ chạy thì bị bà Đ nắm cản sau xe của T lại làm T và xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 61G1- 696.XX ngã xuống đường. Bà Đ truy hô “Cướp, cướp” nên T ném sợi dây chuyền xuống đất và nhanh chóng lên xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 61G1-696.XX điều khiển bỏ chạy đến nhà bạn gái ở phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên chơi.

Còn bà Trần Thị Đ, sau khi nhặt sợi dây chuyền lên thì bà Đ đến Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một trình báo sự việc bị người nam điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 61G1-696.XX cướp giật sợi dây chuyền, đồng thời giao nộp cho Công an phường Hòa Phú sợi dây chuyền trên. Qua xác minh nhanh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương, Công an phường Hòa Phú xác định chủ sở hữu xe mô tô trên là Lâm Nguyễn Hiếu T, sinh năm 2001, cư trú tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B nên tiến hành mời T về làm việc thì T thừa nhận hành vi phạm tội, đồng thời Công an phường Hòa Phú thu giữ của T 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 61G1-696.XX và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1-696.XX. Ngày 10/6/2020, Công an phường Hòa Phú chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 207/KLTS-TTHS ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K (6 tuổi) có trọng lượng 12,5126 gam (3,336 chỉ), trị giá 7.762.000 (bảy triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K (6 tuổi) có trọng lượng 12,5126 gam (3,336 chỉ), ngày 31/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả sợi dây chuyền trên cho bà Trần Thị Đ theo Quyết định xử lý vật chứng số 146 ngày 31/7/2020. Ngày 17/6/2020, Lâm Nguyễn Hiếu T và bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1972, cư trú tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B (là mẹ của T) đã bồi thường cho bà Đ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Hiện tại bà Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm và có Đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với Lâm Nguyễn Hiếu T.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ biển số 61G1-696.XX (số máy KB11E1192785, số khung MH1KB116KK192977) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1-696.XX do Lâm Nguyễn Hiếu T đứng tên chủ xe trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét thấy đây là phương tiện T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Cáo trạng số 247/CT-VKS-HS ngày 31/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ biển số 61G1-696.XX (số máy KB11E1192785, số khung MH1KB116KK192977) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1-696.91 do Lâm Nguyễn Hiếu T đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét thấy đây là phương tiện T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị hại bà Trần Thị Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc H không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 09/6/2020, Lâm Nguyễn Hiếu T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 61G1-696.91 lưu thông trên đường Võ Thị Sáu, thuộc khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bà Trần Thị Đ đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều trên cổ đeo 01 sợi dây chuyền vàng nên T điều khiển xe áp sát vào bên trái xe bà Đ và dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng 18K (6 tuổi) có trọng lượng 12,5126 gam (3,336 chỉ) trị giá 7.762.000đ (Bảy triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng) của bà Trần Thị Đ nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” thuộc tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bà Đ số tiền 5.000.000đ, tài sản đã thu hồi và giao trả cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo T phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là sinh viên đang theo học khoa Luật tại Đại học Thủ Dầu Một nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại bà Trần Thị Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ biển số 61G1-696.XX (số máy KB11E1192785; số khung MH1KB116KK192977) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1-696.91 tên Lâm Nguyễn Hiếu T. Xét thấy đây là phương tiện T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày Tòa tuyên án 22/9/2020.

Giao bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T về Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng hiệu Honda Sonic màu đỏ trắng, mang biển kiểm soát 61G1- 696.91 (số máy KB11E1192985 số khung 1116KK192977) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 030144 mang tên Lâm Nguyễn Hiếu T biển số 61G1-696.91, do Công an thị xã Bến Cát cấp ngày 23/4/2019.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 196.20 ngày 31/8/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4./ Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Nguyễn Hiếu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm